

Số: 1243/BC-SYT

Khánh Hòa, ngày 04 tháng 6 năm 2015

BÁO CÁO

Sơ kết công tác cải cách hành chính giai đoạn I (2011 – 2015) và xây dựng phương hướng nhiệm vụ giai đoạn II (2016 – 2020)

Thực hiện Kế hoạch số 2945/KH-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc sơ kết công tác cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn I (2011 - 2015) và xây dựng phương hướng nhiệm vụ CCHC giai đoạn (2016 - 2020), Sở Y tế báo cáo các nội dung, cụ thể như sau:

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN I (2011 – 2015)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1.1 Tổ chức quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch, triển khai công tác cải cách hành chính

- Các hình thức, biện pháp quán triệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011 – 2020 của Chính phủ, Chương trình CCHC tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2011 – 2020, ngành y tế triển khai thực hiện: xây dựng kế hoạch hàng năm, ban hành nhiều công văn chỉ đạo quyết liệt, công văn chấn chỉnh,... về việc triển khai thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc; xác định CCHC là nhiệm vụ chính trị trọng tâm hàng đầu của đơn vị; nâng cao trách nhiệm của người thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, triển khai và điều hành thực hiện công tác CCHC tại đơn vị.

- Việc xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai cải cách hành chính ngành y tế được ban hành hàng năm như: các nội dung cải cách hành chính và một số nội dung được ban hành kế hoạch cụ thể riêng như: cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát TTHC, ứng dụng công nghệ thông tin,...; các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm đề ra cho từng năm và sự phát triển về mục tiêu, nhiệm vụ CCHC qua các năm (đính kèm bảng thống kê theo biểu tổng hợp số 1).

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, đôn đốc, chấn chỉnh và hướng dẫn công tác CCHC cụ thể nội dung và giải pháp trọng tâm giúp thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong việc triển khai thực hiện, (đính kèm bảng thống kê theo biểu tổng hợp số 2).

- Đánh giá về tính đồng bộ trong triển khai, mức độ nhận thức, chấp hành của cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc, cán bộ, công chức, viên chức, tuân thủ kỷ luật, kỷ cương trong cải cách hành chính. Do chú tâm về chuyên môn hầu hết thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chưa tìm hiểu về công tác CCHC, còn lúng túng trong

công tác triển khai thực hiện CCHC nên công tác CCHC chưa được triển khai thực hiện có hiệu quả tại các cơ quan, đơn vị.

1.2 Chỉ đạo, điều hành và thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính

- Quyết định thành lập Ban chỉ đạo CCHC Sở Y tế (*Ban CD*); đã xây dựng Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo CCHC; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; công tác phối hợp trong lãnh đạo, giữa các phòng ban, các cấp trong việc triển khai thực hiện công tác CCHC của ngành.

- Hoạt động của Ban CD theo nguyên tắc là tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; các thành viên thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng nhiệm vụ của Ban và các vấn đề khác có liên quan đến công tác CCHC của ngành y tế. Giao Văn phòng Sở là phòng thường trực, có trách nhiệm:

+ Xây dựng nội dung chương trình hoạt động và kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban.

+ Phối hợp hoạt động với các thành viên của Ban và các Sở, Ban, ngành, đơn vị có liên quan.

+ Xây dựng văn bản hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban.

+ Xây dựng kế hoạch công tác CCHC năm; lập kinh phí hoạt động, sử dụng kinh phí và quyết toán kinh phí hoạt động trong năm của Ban theo quy định Nhà nước và chuẩn bị công tác về tổ chức các buổi họp của Ban.

+ Tổng hợp các báo cáo các thành viên của Ban và báo cáo của các cơ quan, đơn vị trực thuộc; viết báo cáo kết quả hoạt động công tác CCHC của Ban theo định kỳ và yêu cầu, (*đính kèm bảng thống kê theo biểu tổng hợp số 3*).

- Hàng năm xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC của ngành với mục tiêu: Duy trì tuyên truyền CCHC dưới hình thức cổ động trực quan theo phương châm: “Sự hài lòng của nhân dân là mục tiêu phục vụ của cơ quan Nhà nước” và khẩu hiệu: “Dân chủ, nhanh gọn, đúng luật” thành mục tiêu hành động, thực hiện nhiệm vụ CCHC thường xuyên của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức; Xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, vướng mắc về CCHC của tổ chức và công dân trong tiếp nhận, xử lý nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả; Góp phần phát huy dân chủ và tăng cường đồng thuận trong ngành y tế; Tạo môi trường thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế tham gia quá trình CCHC tại cơ quan, đơn vị một cách thiết thực, hiệu quả, phát huy tối đa sự năng động, sáng tạo trong thực thi công vụ, nhiệm vụ được giao, (*đính kèm bảng thống kê theo biểu tổng hợp số 4*).

- Hàng năm xây dựng Kế hoạch kiểm tra CCHC của ngành với mục tiêu: Đánh giá việc tổ chức triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch năm về công tác CCHC của ngành y tế; Đánh giá việc tổ chức triển khai và kết quả thực hiện các quy định, chỉ đạo khác có liên quan của Sở Y tế về CCHC; Làm rõ những ưu điểm, khuyết điểm, hạn chế tồn tại trong việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ CCHC

tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc; Làm rõ trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, chỉ đạo, điều hành trong việc triển khai thực hiện công tác CCHC và trên cơ sở kết quả kiểm tra, xây dựng các biện pháp khắc phục hạn chế và giải quyết các vướng mắc, xử lý nghiêm các vi phạm trong việc chấp hành quy định, chỉ đạo về CCHC của các đơn vị, (đính kèm bảng thống kê theo biểu tổng hợp số 5).

- Việc tổ chức giao ban, sơ kết, tổng kết CCHC được tổ chức lồng ghép chung với các buổi Hội nghị giao ban, sơ kết, tổng kết công tác y tế theo Quý I, Quý II, Quý III, Quý IV và cả năm của ngành. Về Hội nghị, Hội thảo được tổ chức theo chuyên đề.

- Việc đánh giá kết quả CCHC hàng năm và công tác thi đua – khen thưởng trong công tác CCHC của ngành chưa được thực hiện, vì ngành y tế có nhiều lĩnh vực hoạt động, chuyên môn hoàn thành nhiệm vụ và kết quả CCHC hàng năm chỉ được 05% trong tổng điểm thi đua; chưa sử dụng kết quả CCHC để đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

- Sự tham gia của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong công tác CCHC của ngành qua việc giải quyết thủ tục hành chính và tỷ lệ hài lòng ở mức độ cao.

- Kinh phí chưa và không đảm bảo cho hoạt động công tác CCHC của ngành, (đính kèm bảng thống kê theo Biểu tổng hợp số 6).

1.3 Nhận xét, đánh giá chung những mặt nổi bật, những hạn chế trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện

a) Thuận lợi:

- Lãnh đạo Sở Y tế quan tâm và đặt công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm chính trị của ngành và đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị từng bước củng cố, kiện toàn về tổ chức bộ máy và tổ chức triển khai, thực hiện công tác CCHC tại đơn vị.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc đã có quan tâm và đặt công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị; từng bước củng cố kiện toàn về tổ chức bộ máy tại đơn vị và tổ chức triển khai, thực hiện công tác CCHC.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được các đơn vị thực hiện kịp thời, thường xuyên hàng tháng (ngày đầu tháng).

- Công tác giải quyết khiếu nại tố cáo, tiếp công dân tại cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc đều được chấp hành theo đúng quy định, giải quyết nhanh chóng, kịp thời, không để đơn thư tồn đọng.

- Các công chức, viên chức, cán bộ của ngành đều có trình độ chuyên môn cao, nên thuận lợi trong việc nhận thức nhanh, ý thức cao và đáp ứng công việc kịp thời, hiệu quả.

b) Khó khăn:

- Do chú tâm về chuyên môn còn một số thủ trưởng đơn vị chưa trực tiếp chỉ đạo công tác CCHC mà giao cho cấp phó, thậm chí khoán trắng cho công chức,

viên chức được phân công phụ trách CCHC; phân công công chức, viên chức phụ trách CCHC chưa đúng vị trí công việc và chưa phù hợp với năng lực. Do vậy, việc triển khai CCHC chưa đạt hiệu quả tại các đơn vị.

- Kinh phí cấp cho việc triển khai thực hiện CCHC không kịp thời và rất khó khăn, **VD** lập dự trù kinh phí để thực hiện Kế hoạch CCHC năm, lập theo hướng dẫn các Thông tư, đã được tập huấn, nhưng các bước duyệt kinh phí theo bảng dự trù gây không ít khó khăn. Định mức phân bổ ngân sách chi cho các khoản kinh phí để hoạt động công tác chuyên môn còn rất thấp, nhất là các đơn vị thuộc hệ dự phòng (*vì đa số không có nguồn thu*) rất khó khăn trong việc triển khai các hoạt động chuyên môn của đơn vị, và như thế kéo theo việc triển khai thực hiện CCHC.

- Chưa có biên chế chuyên trách làm công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc, nên việc triển khai công tác CCHC đến các đơn vị trực thuộc rất khó khăn và chưa đạt hiệu quả.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

2.1 Cải cách thể chế

2.1.1 Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Các cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật định kỳ 02 lần/năm; triển khai thực hiện và phổ biến, tuyên truyền nội dung các văn bản QPPL mới ban hành.

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong việc xây dựng văn bản hành chính công, triển khai từ các văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước, hợp lý hóa trình tự giải quyết công việc với các tổ chức liên quan, với xã hội, với người dân.

- Các cơ quan, đơn vị quán triệt, chấn chỉnh công tác văn thư, lưu trữ thực hiện theo quy định và đã được đẩy mạnh, đã đi vào hoạt động có nề nếp tại các đơn vị trực thuộc. Việc soạn thảo, ban hành văn bản hành chính và thực thi công vụ, nâng cao hiệu quả và hiệu lực của thể chế được thực hiện rất tốt tại cơ quan Sở.

- Tổ chức Hội thảo lồng ghép về công tác VTLT cho cán bộ chủ chốt các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

2.1.2 Hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước.

- Các phòng chuyên môn thuộc Sở, Chi cục ATVSTP và Chi cục DS – KHHGD giúp Giám đốc Sở tham mưu UBND tỉnh hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế chính sách quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế.

- Các phòng chuyên môn thuộc Sở tham mưu giúp Giám đốc Sở chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở về việc hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước.

2.1.3 Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật.

- Góp ý nhiều bản dự thảo về văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan Nhà nước trong tỉnh.

- Phổ biến, tuyên truyền sâu rộng đến tất cả các văn bản quy phạm pháp luật và triển khai, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan của ngành.

2.2 Cải cách thủ tục hành chính

2.2.1 Thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định của Chính phủ, các bộ, ngành

- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc tăng cường sử dụng thư điện tử công vụ trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.

- Đẩy nhanh tiến độ cấp chứng chỉ và giấy phép hoạt động hành nghề y tế tư nhân.

- Hàng năm, tiến hành rà soát các thủ tục danh mục thủ tục thuộc thẩm quyền của Sở Y tế theo định kỳ 02 lần/năm; phối hợp Sở Thông tin & Truyền thông cập nhật TTHC vào phần mềm một cửa của Sở Y tế; đơn giản hóa một số thủ tục hành chính.

- Đã triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến 3.

2.2.2 Kiểm soát thủ tục hành chính

- Hàng năm, các cơ quan, đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch rà soát TTHC; thống kê các thủ tục hành chính đang được áp dụng tại đơn vị, thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị báo cáo về Sở Y tế, căn cứ vào các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý.

- Tổ chức: Hội nghị, Hội thảo và tập huấn để hướng dẫn các đơn vị trực thuộc đánh giá tác động các thủ tục hành chính tại đơn vị, phát hiện những bất cập trong quy định về thủ tục hành chính, đảm bảo chỉ duy trì những thủ tục hành chính thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và có chi phí tuân thủ thấp nhất.

- Đã triển khai thực hiện các văn bản QPPL về công tác kiểm soát thủ tục hành chính đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

2.2.3 Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

- Đã triển khai thực hiện Đề án mô hình “Một cửa một cửa liên thông hiện đại” của ngành y tế.

- Những kết quả trọng tâm về cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, trong đó, trọng tâm là việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện, sự gắn kết giữa cơ chế một cửa, một cửa liên thông với cải cách thủ tục hành chính, ISO, công nghệ thông tin, kết quả, hiệu quả giải quyết hồ sơ cho cá nhân, tổ chức,...

- Việc thực hiện cơ chế một cửa tại cơ quan đã giảm sự phiền hà cho cá nhân, tổ chức có liên quan; việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả được tiến hành theo đúng quy trình ISO và tổ chức, cá nhân có liên quan rất hài lòng với các thủ tục hành chính công thuộc thẩm quyền Sở Y tế cung cấp.

- Cập nhật số liệu về kết quả giải quyết hồ sơ từ năm 2012 cho đến nay.
(đính kèm bảng thống kê theo Biểu tổng hợp số 7)

2.3 Cải cách tổ chức bộ máy

2.3.1 Rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các đơn vị, địa phương

- Hàng năm, các cơ quan, đơn vị căn cứ vào vị trí, chức năng, nhiệm vụ và biên chế của đơn vị, chủ động:

* Xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế, năng lực và điều kiện thực hiện tại đơn vị để triển khai, thực hiện hoàn thành chức năng, nhiệm vụ được giao.

* Kiện toàn tổ chức bộ máy tại các đơn vị trực thuộc, phân công đầu việc cụ thể cho từng bộ phận và từng cá nhân; Nâng cao công tác tham mưu và nâng cao kỹ năng quản lý công việc của cán bộ phòng chức năng tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Về quản lý, sử dụng cán bộ, viên chức, hàng năm Sở Y tế xây kế hoạch tuyển dụng viên chức y tế cho các đơn vị trực thuộc. Việc quyết định tiếp nhận, chuyển chuyên viên chức phải thông qua Sở Y tế.

- Rà soát công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cho các đơn vị theo quy trình và theo thẩm quyền. Phổ biến, hướng dẫn cụ thể cho các cơ quan, đơn vị về quy trình thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức và cho từ chức các chức danh: lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị.

2.3.2 Về kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các đơn vị.

Hàng năm, Sở Y tế ban hành Quyết định Kế hoạch kiểm tra, thành lập Đoàn kiểm tra và tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất:

* Việc cung ứng, quản lý và sử dụng thuốc tại các đơn vị trực thuộc.

* Việc thực hiện các quy định, quy chế chuyên môn tại các Bệnh viện tuyến tỉnh, huyện, thị xã.

* Việc chấp hành các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

* Việc thực hiện các quy định về hành nghề dịch vụ xoa bóp đối với các cơ sở xoa bóp và các quy định về dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng và trang thiết bị y tế trên địa bàn tỉnh.

* Việc chấp hành các quy định của pháp luật về chẩn đoán lựa chọn giới tính thai nhi bằng biện pháp siêu âm trên địa bàn toàn tỉnh.

* Việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

2.3.4 Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, các biện pháp nâng cao chất lượng, dịch vụ

- Các cơ quan, đơn vị đã xây dựng: Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ, ... triển khai thực hiện đúng quy định và vận dụng phù hợp theo tình hình thực

tế của đơn vị cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập, ... nhằm đảm bảo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

- Xây dựng kế hoạch, giải pháp khả thi để củng cố theo các tiêu chí của Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện của Bộ Y tế năm 2013 nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng của các dịch vụ y tế và chất lượng bệnh viện; rà soát, xây dựng Danh mục dịch vụ y tế của đơn vị có thể cung cấp đảm bảo an toàn cho người bệnh và an toàn cho nhân viên y tế. *(đối với các đơn vị điều trị)*

- Xây dựng kế hoạch, giải pháp khả thi nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng của các dịch vụ y tế công; rà soát, xây dựng Danh mục dịch vụ y tế của đơn vị có thể cung cấp đảm bảo an toàn cho người bệnh và an toàn cho nhân viên y tế. *(đối với các đơn vị còn lại của ngành)*

2.4 Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

2.4.1 Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức

- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc đã triển khai tốt Thông tư số 14/2012/TT-BNV, ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ về việc Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập. Đã hoàn thiện Đề án về vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Các đơn vị có chức năng khám, chữa bệnh xây dựng bảng phân công công việc dựa vào: các văn bản QPPL hiện hành; kết hợp Quy chế Bệnh viện năm 1997 của Bộ Y tế để xác định chức năng, nhiệm vụ, tính chất và khối lượng công việc của từng cơ quan, đơn vị, bộ phận và phân công đầu việc cụ thể cho từng cá nhân.

- Các đơn vị có chức năng dự phòng, phục hồi chức năng xây dựng bảng phân công công việc dựa vào: các văn bản QPPL hiện hành; kết hợp chức năng và nhiệm vụ của UBND tỉnh giao để xác định chức năng, nhiệm vụ, tính chất và khối lượng công việc của từng cơ quan, đơn vị, bộ phận và phân công đầu việc cụ thể cho từng cá nhân.

2.4.2 Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

- Các cơ quan, đơn vị đã dựa vào các văn bản QPPL, xây dựng các văn bản chuyên đề: Nội quy, Quy chế, Quy định,... để quản lý cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị; quản lý công việc của cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định.

- Các đơn vị triển khai thực hiện các quy định, quy tắc ứng xử; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức của ngành.

- Tăng cường công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức tại mỗi cơ quan, đơn vị nhằm đảm bảo an ninh trật tự trong tình hình mới của đất nước.

2.4.3 Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Ngay từ đầu năm các cơ quan, đơn vị đã xây dựng quy hoạch đào tạo và kế hoạch, nội dung, chương trình nhằm bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức về đạo đức nghề nghiệp, về kiến thức chuyên môn sát với yêu cầu thực tiễn từng loại chức danh, lĩnh vực công tác, vị trí việc làm.

- Thường xuyên tập huấn, kiểm tra nhằm nâng cao tinh thần, thái độ và chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức thực thi công vụ và đặc biệt là đội ngũ viên chức làm công tác chuyên môn tại các đơn vị, quyết tâm xóa bỏ tình trạng cán bộ thờ ơ, vô trách nhiệm, đùn đẩy trước những khó khăn, bức xúc của người bệnh.

- Lãnh đạo Sở rất quan tâm, như tiến hành các thủ tục cho công tác đào tạo bác sĩ, dược sĩ theo địa chỉ tại Đại học Tây Nguyên và đào tạo bác sĩ- dược sĩ theo chế độ cử tuyển tại Đại học Y dược Huế nhằm tạo nguồn đội ngũ cán bộ ngành y tế trong tương lai.

- Tranh thủ nguồn tài trợ từ các Dự án như: DA. ADB duyên hải Nam trung bộ, DA Quỹ toàn cầu cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ y tế.

2.5 Cải cách tài chính công

- Việc sử dụng, thu, chi về tài chính của các cơ quan, đơn vị ngành y tế đều thông qua Kho bạc để kiểm soát chi; làm cơ sở thực hiện chế độ chính sách cho cơ quan.

- Áp dụng các biện pháp thực hành tiết kiệm chi.

- Quản lý tài chính công của cơ quan chặt chẽ.

- Công khai minh bạch thông tin tài chính cho các thành viên cơ quan đều được biết.

- Công khai minh bạch thủ tục thanh toán tài chính cho các thành viên cơ quan đều được biết và thực hiện.

- Việc cải cách tài chính tại các cơ quan, đơn vị về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập đều được thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

- Việc phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cơ quan, đơn vị đã tạo được sự công bằng và đã mang lại hiệu quả cao trong công việc, tác phong làm việc của CBCCVC năng động, đời sống cán bộ được nâng cao giúp cán bộ thêm gắn bó với nghề và cải thiện tinh thần thái độ phục vụ người bệnh.

- Đã tiến hành đánh giá tình hình, kết quả thực hiện, tác động của các Đề án xã hội hóa của các đơn vị đã được Sở Y tế tham mưu, trình UBND tỉnh phê duyệt, trên cơ sở đó đề xuất biện pháp đẩy mạnh xã hội hóa về lĩnh vực y tế; huy động các nguồn lực trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho Nhân dân tỉnh nhà.

2.6 Hiện đại hóa hành chính

2.6.1 ứng dụng công nghệ thông tin.

Mọi hoạt động của Ngành y tế đều sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin và đã mang lại hiệu quả rất cao:

- Tại cơ quan Sở Y tế đã triển khai hệ thống thông tin điện tử Eoffic của UBND tỉnh, Voffic của Bộ Y tế trong công tác văn thư; việc chuyển công văn đến các phòng chuyên môn đều thực hiện trên phần mềm máy tính, rất tiết kiệm về kinh phí và thời gian. Tình hình triển khai gửi nhận văn bản điện tử. *(đính kèm bảng thống kê theo Biểu tổng hợp số 8)*

- Ứng dụng phần mềm theo dõi đơn thư giải quyết khiếu nại tố cáo; thực hiện việc cập nhật, lưu trữ đơn thư giải quyết khiếu nại tố cáo rất thuận tiện, cung cấp thông tin nhanh chóng.

- Ứng dụng phần mềm Tin học hóa ngành y tế về phân hệ điều trị, phân hệ quản lý, phân hệ dự phòng tại các đơn vị để quản lý công việc; áp dụng nâng cấp phiên bản mới trong việc triển khai phần mềm việc sử dụng bệnh án điện tử tại các Trạm Y tế và cấp mã ID quản lý người bệnh tại các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện.

- Triển khai thực hiện phần mềm nhận hồ sơ trực tuyến 3 tại Cơ quan Sở Y tế.

- Tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc ứng dụng công nghệ khoa học, công nghệ thông tin trong việc áp dụng triển khai khoa học, kỹ thuật y học và đã mang lại hiệu quả rất tốt.

- Đã áp dụng thực hiện việc triển khai thực hiện trao đổi, xử lý văn bản điện tử trong hoạt động của ngành trên cổng thông tin điện tử ngành y tế, theo Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 15/9/2014 và Kế hoạch số 6880/KH-UBND ngày 31/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện trao đổi, xử lý văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hoà.

2.6.2 Áp dụng quản lý chất lượng

- Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 tại cơ quan Sở Y tế về mảng cấp giấy phép hành nghề Y, Dược, ATVSTP, DS – KHHGD, Kiểm nghiệm, Chi cục DS - KHHGD.

- Áp dụng quản lý chất lượng bệnh viện theo Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện của Bộ Y tế ban hành năm 2013 *(đối với các cơ sở điều trị)*; Áp dụng các quản lý chất lượng khác trên nhiều lĩnh vực của ngành theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

3.1 Những kết quả tích cực đã đạt được

- Ngành y tế đã từng bước củng cố, kiện toàn về tổ chức bộ máy và tổ chức triển khai thực hiện công tác CCHC, dần dần hoạt động rộng, đều khắp.

- Giải quyết TTHC nhanh, gọn, đúng quy định đã tạo nhiều thuận lợi và đã nâng cao tỷ lệ hài lòng của các tổ chức, cá nhân.

- Chất lượng khám bệnh, chữa bệnh đã được nâng cao rõ rệt.

- Sáng kiến cải tiến về “Mô hình Cải cách quy trình khám, chữa bệnh”, đã được áp dụng tại phòng khám các cơ sở khám và điều trị của Bệnh viện tuyến tỉnh, huyện, mang lại hiệu quả: giảm thời gian chờ đợi của bệnh nhân, giảm thời gian sao lưu sổ sách, giảm thủ tục giấy tờ và thời gian chờ đợi nhận thuốc; đồng thời tăng thời gian người thầy thuốc khám bệnh cũng như tư vấn bệnh tật cho người bệnh nhiều hơn.

- Đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ, kỹ thuật vào chuyên môn; vận hành bộ máy hành chính, thực hiện các thủ tục hành chính và công tác khám, chữa bệnh.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đã có phần thay đổi và nâng cao nhận thức về công tác CCHC trong từng cán bộ, công chức, viên chức của ngành.

3.2 Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Do chú tâm về chuyên môn còn một số thủ trưởng đơn vị chưa trực tiếp chỉ đạo công tác CCHC mà giao cho cấp phó, thậm chí khoán trắng cho công chức, viên chức được phân công phụ trách CCHC; phân công công chức, viên chức phụ trách CCHC chưa đúng vị trí công việc và chưa phù hợp với năng lực. Do vậy, việc triển khai CCHC chưa đạt hiệu quả tại các đơn vị.

- Kinh phí cấp cho việc triển khai thực hiện CCHC không kịp thời và rất khó khăn, **VD** lập dự trù kinh phí để thực hiện Kế hoạch CCHC năm, lập theo hướng dẫn các Thông tư, đã được tập huấn, nhưng các bước duyệt kinh phí theo bảng dự trù gây không ít khó khăn. Định mức phân bổ ngân sách chỉ cho các khoản kinh phí để hoạt động công tác chuyên môn còn rất thấp, nhất là các đơn vị thuộc hệ dự phòng (*vì đa số không có nguồn thu*) rất khó khăn trong việc triển khai các hoạt động chuyên môn của đơn vị, và như thế kéo theo việc triển khai thực hiện CCHC.

- Chưa có biên chế chuyên trách làm công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc, nên việc triển khai công tác CCHC đến các đơn vị trực thuộc rất khó khăn và chưa đạt hiệu quả.

- Quá tải của các cơ sở khám chữa bệnh đã ảnh hưởng đến công tác CCHC trong khám chữa bệnh về nâng cao chất lượng dịch vụ y tế công.

- Lương và thu nhập thấp nên không khuyến khích người giỏi chuyên môn ở lại hoặc về công tác tại tỉnh Khánh Hòa nên có nhiều khó khăn về nhân lực có trình độ Bác sĩ.

- Do chú tâm về chuyên môn hầu hết các đơn vị chưa tìm hiểu sâu về công tác CCHC và công tác văn thư lưu trữ nên triển khai thực hiện công tác CCHC chưa đạt hiệu quả tại các đơn vị (*vì công tác văn thư lưu trữ hỗ trợ nhiều trong việc triển khai thực hiện CCHC*).

- Khách quan: công chức, viên chức, cán bộ ngành y tế chỉ được đào tạo sâu về chuyên môn, chưa được đào tạo cơ bản về công tác văn phòng cũng như công tác văn thư, lưu trữ nên rất khó khăn trong việc triển khai thực hiện. Biên chế ảnh hưởng đến thiếu cán bộ văn thư, tại một số đơn vị trực thuộc bố trí cán bộ kiêm nhiệm nên công tác văn thư, lưu trữ còn bỏ ngõ. Cán bộ làm công tác văn thư, lưu

trữ tại một số đơn vị chưa qua lớp văn thư, lưu trữ nên gặp nhiều khó khăn trong việc triển khai, thực hiện công tác văn thư, lưu trữ.

3.3 Những bài học kinh nghiệm trong cải cách hành chính giai đoạn 2011 – 2015

- Việc quán triệt, chỉ đạo của lãnh đạo đã nâng cao nhận thức và trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thấy rõ vai trò nhạc trưởng trong việc triển khai thực hiện công tác CCHC tại đơn vị.

- Công tác CCHC phụ thuộc vào nhận thức, trách nhiệm và tính năng động:

* Của chuyên viên phụ trách, tham mưu Giám đốc Sở trong việc triển khai thực hiện công tác CCHC ngành tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

* Của nhân viên phụ trách, tham mưu thủ trưởng trong việc triển khai thực hiện công tác CCHC tại đơn vị.

- Công tác văn thư, lưu trữ được triển khai và thực hiện tốt là yếu tố nền tảng thành công trong công tác CCHC.

- Công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở cũng góp phần thành công CCHC.

- Vấn đề kinh phí kịp thời, đủ là yếu tố có bản thúc đẩy việc thực hiện tốt công tác CCHC.

- Công tác thi đua khen thưởng và nhắc nhở, phê bình đúng, kịp thời tạo được trách nhiệm cao trong công tác CCHC.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các văn bản pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cũng là yếu tố quan trọng để nâng cao ý thức chấp hành nghiêm pháp luật và nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức, cán bộ y tế của các cơ quan, đơn vị về công tác CCHC..

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2016 – 2020

I. Trọng tâm cải cách hành chính

1.1 Cải cách thể chế

- Hàng năm xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

+ Định kỳ 02 lần/năm rà soát các văn bản quy phạm pháp luật; triển khai thực hiện và phổ biến, tuyên truyền nội dung các văn bản QPPL mới ban hành.

+ Quán triệt, chấn chỉnh công tác văn thư, lưu trữ tại các đơn vị trực thuộc.

+ Nâng cao công tác tham mưu hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế chính sách quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế.

1.2 Cải cách thủ tục hành chính

- Hàng năm xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác cải cách TTHC lĩnh vực quản lý nhà nước về y tế theo quy định của Chính phủ, các bộ, ngành
- Hàng năm xây dựng kế hoạch theo định kỳ 02 lần/năm tiến hành rà soát danh mục TTHC thuộc thẩm quyền của Sở Y tế; đơn giản hóa một số thủ tục hành chính.
- Triển khai thực hiện giải quyết tất cả TTHC của ngành trực tuyến 3 vào năm 2020.
- Triển khai thực hiện mô hình “Một cửa, một cửa liên thông hiện đại” của ngành y tế vào năm 2017.

1.3 Cải cách tổ chức bộ máy

- Hàng năm xây dựng kế hoạch tiến hành rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các đơn vị trực thuộc.
- Hàng năm xây dựng kế hoạch công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cho các đơn vị theo quy trình và theo thẩm quyền.
- Hàng năm xây dựng kế hoạch về kiểm tra; ban hành Quyết định Kế hoạch kiểm tra, thành lập Đoàn kiểm tra và tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc.
- Hàng năm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, các biện pháp nâng cao chất lượng, dịch vụ.

1.4 Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Hàng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của ngành.
- Hàng năm xây dựng kế hoạch thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức.
- Hàng năm xây dựng kế hoạch tập huấn, kiểm tra nhằm nâng cao tinh thần, thái độ và chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức thực thi công vụ và đặc biệt là đội ngũ viên chức làm công tác chuyên môn tại các đơn vị, quyết tâm xóa bỏ tình trạng cán bộ thờ ơ, vô trách nhiệm, đùn đẩy trước những khó khăn, bức xúc của người bệnh.

1.5 Cải cách tài chính công

- Hàng năm xây dựng kế hoạch kiểm tra về việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP tại các cơ quan, đơn vị.
- Đến năm 2016 xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp của ngành theo Nghị định 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa

bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập; nghiên cứu đẩy mạnh việc phân cấp nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị sự nghiệp của ngành y tế.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện phù hợp công tác xã hội hóa trong lĩnh vực y tế.

1.6 Hiện đại hóa hành chính

- Hàng năm xây dựng kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực hoạt động của ngành.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch Áp dụng các hệ thống trong việc quản lý chất lượng của ngành y tế

+ Áp dụng hệ thống ISO trong quản lý chất lượng về quản lý

+ Áp dụng hệ thống khác trong quản lý chất lượng về dịch vụ khám, chữa bệnh và dịch vụ y tế khác: triển khai áp dụng quản lý chất lượng bệnh viện theo Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện của Bộ Y tế ban hành năm 2013 (*đối với các cơ sở điều trị*); triển khai áp dụng các quản lý chất lượng dịch vụ y tế trên các lĩnh vực của ngành theo các Bộ tiêu chí chất lượng từng lĩnh vực của Bộ Y tế ban hành và hướng dẫn thực hiện, đánh giá.

II. Các cơ chế, giải pháp nhằm bảo đảm thực hiện cải cách hành chính

1/ Bảo đảm sự lãnh đạo của thủ trưởng cơ quan, các cấp ủy Đảng được quán triệt đến lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc về việc triển khai thực hiện công tác CCHC của ngành;

2/ Công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ với CCHC; lấy kết quả, hiệu quả CCHC là một tiêu chí quan trọng để **đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị chuyên môn và đánh giá cán bộ, đảng viên hàng năm, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý**; Đưa kết quả thực hiện CCHC làm căn cứ bình xét thi đua cả năm của tập thể và cá nhân thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

3/ Giải pháp cụ thể nhằm bảo đảm thực hiện CCHC của ngành:

a) Quán triệt các lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc xác định CCHC là nhiệm vụ chính trị trọng tâm hàng đầu của đơn vị, của ngành; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế và các cấp trong việc chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện CCHC tại đơn vị.

b) Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy cho phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ tại các đơn vị của ngành.

c) Tiếp tục triển khai, thực hiện các quy định, quy tắc ứng xử; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức tại các đơn vị.

d) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến để cán bộ, công chức, viên chức nhận thức đầy đủ 6 nội dung trong CCHC: Cải cách thể chế; Cải cách tổ chức bộ máy hành chính; Cải cách thủ tục hành chính; Cải cách, đổi mới, nâng cao chất

lượng đội ngũ cán bộ, công chức; Cải cách tài chính công; Hiện đại hóa nền hành chính Nhà nước.

g) Triển khai CCHC trong khám, chữa bệnh: Quy trình, bảng kiểm, thủ tục chuyên môn, TTHC,...; nâng cao tinh thần, thái độ và chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức thực thi công vụ và đặc biệt là đội ngũ viên chức làm công tác chuyên môn tại các đơn vị; quyết tâm xóa bỏ tình trạng cán bộ thờ ơ, vô trách nhiệm, đùn đẩy trước những khó khăn, bức xúc của người bệnh.

e) Cải tiến và nâng cao chất lượng bệnh viện tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Tăng cường công tác phòng ngừa các tai biến, sai sót trong chuyên môn, nhằm bảo đảm an toàn cho người bệnh; kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng Thuốc và Điều trị của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; tăng cường kiểm tra việc kê đơn, bình bệnh án, bình đơn thuốc, tuân thủ đúng hướng dẫn chẩn đoán và điều trị, quy trình kỹ thuật, quy trình chăm sóc người bệnh; Đề xuất các biện pháp đẩy mạnh xã hội hóa trên các lĩnh vực cung cấp dịch vụ công về lĩnh vực y tế.

f) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về lợi ích của việc thực hiện giá dịch vụ y tế mới, cơ cấu giá dịch vụ y tế mới để người dân hiểu, đồng thuận; Triển khai tập huấn, giáo dục cán bộ, viên chức có liên quan về bảng giá để áp dụng cho người bệnh và vận động “Người Việt nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam”.

h) Đánh giá tác động các thủ tục hành chính phát hiện những bất cập trong quy định về thủ tục hành chính, đảm bảo chỉ duy trì những thủ tục hành chính thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và có chi phí tuân thủ thấp nhất.

l) Thường xuyên kiểm tra các cơ quan, đơn vị phát hiện kịp thời những thiếu sót và yêu cầu khắc phục trong công tác CCHC; tiếp tục triển khai công tác kiểm tra việc thực hiện “Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Quy chế dân chủ trong các bệnh viện công lập”, “Quy tắc ứng xử” của viên chức trong các đơn vị sự nghiệp.

III. Tổ chức thực hiện

3.1 Văn phòng Sở

Là bộ phận đầu mối, tham mưu, giúp Giám đốc Sở trong việc triển khai thực hiện công tác CCHC của ngành:

- Xây dựng Kế hoạch, triển khai thực hiện công tác CCHC ngành y tế hàng năm.

- Phối hợp với các phòng thuộc Sở, các cơ quan, đơn vị trực thuộc để tổng hợp, tham mưu Giám đốc Sở triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC của ngành.

- Tổng hợp, theo dõi, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện Kế hoạch công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Đề xuất khen thưởng kịp thời, xứng đáng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc về CCHC; khắc phục các hạn chế, xử lý nghiêm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị vi phạm trong công tác CCHC.

- Tổng hợp, báo cáo công tác CCHC định kỳ và đột xuất theo quy định.

3.2 Các Phòng chuyên môn thuộc Sở

- Xây dựng Kế hoạch công tác hàng năm về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của phòng.

- Phối hợp và hỗ trợ Văn phòng Sở trong công tác tham mưu Giám đốc Sở về lĩnh vực phòng phụ trách để triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC của ngành.

- Báo cáo định kỳ và đột xuất gửi Văn phòng Sở (*tổng hợp*) việc thực hiện Kế hoạch công tác hàng năm về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của phòng trong công tác CCHC.

3.3 Các cơ quan, đơn vị trực thuộc

- Căn cứ nội dung Kế hoạch công tác CCHC ngành Y tế hàng năm và tình hình thực tiễn để xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC hàng năm của cơ quan, đơn vị; lập dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch CCHC hàng năm; đôn đốc, kiểm tra và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đầy đủ, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng thông tin.

- Tăng cường công tác truyền truyền, phổ biến, giáo dục nhằm thay đổi nhận thức của CBCCVC của đơn vị.

- Các cơ quan, đơn vị rà soát việc bố trí công chức, viên chức phụ trách CCHC; Tăng cường nâng cao năng lực và kỹ năng tham mưu cho các thành viên trong Ban chỉ đạo CCHC và công chức, viên chức phụ trách công tác CCHC của đơn vị.

Phần III

NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Cấp kinh phí kịp thời; tăng định mức phân bổ tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC của ngành y tế,

- Có biên chế chuyên trách, bán chuyên trách làm công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức thường xuyên các lớp tập huấn chuyên đề riêng về công tác CCHC ngành y tế.

- Tổ chức nhiều lớp tập huấn về công tác văn thư lưu trữ cho cán bộ ngành y tế.

- Có biên chế chuyên trách, bán chuyên trách làm công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị.

- Có chế độ đãi ngộ thích đáng hơn nữa để thu hút đội ngũ chuyên môn kỹ thuật cao về phục vụ tỉnh nhà.

- Các cấp nghiên cứu nên sử dụng chung một phần mềm quản lý.

Sở Y tế báo cáo công tác hành chính thuộc lĩnh vực y tế, rất mong sự quan tâm chỉ đạo của quý cấp để ngành y tế thực hiện tốt trong công tác cải cách hành chính./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo SYT;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- Website SYT.KH;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Bùi Xuân Minh

Biểu số 1

DANH MỤC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

STT	Tên chương trình, kế hoạch (1)	Các mục tiêu định lượng (2)	Ghi chú
I	Năm 2012		
1	Kế hoạch số 254/KH-SYT, ngày 21/02/2012 của Sở Y tế, kế hoạch CCHC ngành y tế năm 2012	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao trách nhiệm của Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính và xác định CCHC là nhiệm vụ chính trị trọng tâm hàng đầu của đơn vị, của đơn vị. - Nâng cao nhận thức các nội dung về CCHC cho cán bộ, công chức, viên chức của ngành; nâng cao tinh thần, thái độ và chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức thực thi công vụ và đặc biệt là đội ngũ viên chức làm công tác chuyên môn tại các đơn vị, quyết tâm xóa bỏ tình trạng cán bộ thờ ơ, vô trách nhiệm, đùn đẩy trước những khó khăn, bức xúc của người bệnh.. - Triển khai thực hiện các quy định, quy tắc ứng xử; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức của ngành. - Rà soát, đánh giá tác động các thủ tục hành chính; thực hiện công khai, minh bạch các thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc. 	
II	Năm 2013		
1	Kế hoạch Số 2085/KH-SYT, ngày 18/10/2012, kế hoạch công tác CCHC ngành Y tế năm 2013.	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn giản hoá các thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc, tăng khả năng cạnh tranh trong nền kinh tế hội nhập hiện nay. - Nâng cao quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc. - Xây dựng và phát triển năng lực của đội ngũ công chức, viên chức của ngành. - Tăng cường thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám bệnh, 	

		chữa bệnh.	
III	Năm 2014		
1	Kế hoạch Số 77/KH-SYT, ngày 14/01/2014, kế hoạch công tác CCHC ngành Y tế năm 2014.	- Nâng mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị của ngành y tế đạt tối thiểu 75%.	
IV	Năm 2015		
1	Kế hoạch Số 120/KH-SYT, ngày 16/01/2015, kế hoạch công tác CCHC ngành Y tế năm 2015.	<p>- Bổ sung danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trực tuyến qua mạng internet ở mức độ 3 lên 20 thủ tục đủ điều kiện áp dụng tại Sở Y tế.</p> <p>- Triển khai thực hiện một số văn bản, tài liệu chính thức giữa các cơ quan nhà nước thuộc cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử qua mạng tin học.</p> <p>- Nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của ngành y tế trên địa bàn tỉnh, phấn đấu đạt tối thiểu 75%, đối với sự phục vụ dịch vụ y tế công của đơn vị sự nghiệp công lập đạt tối thiểu 65%.</p>	

Biểu số 2**DANH MỤC CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

STT	Tên văn bản, đề án (*)	Nội dung chỉ đạo trọng tâm	Ghi chú
I	Năm 2012		
1	Công văn số: /SYT-VP về việc triển khai thực hiện các giải pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót, nâng cao chất lượng, hiệu quả CCHC.	<p>Thực hiện công văn số 232/UBND ngày 16/01/2012 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc khắc phục những hạn chế, thiếu sót, nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính.</p> <p>Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế, thiếu sót, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công tác cải cách hành chính.</p>	
2	Công văn số: /SYT-VP, về việc báo cáo các vướng mắc trong tổ chức thực hiện Chương trình kế hoạch và các nhiệm vụ CCHC tại đơn vị	<p>Triển khai công văn số 1232/SNV-CCHC ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Sở Nội vụ về việc rà soát các vướng mắc trong tổ chức thực hiện Chương trình kế hoạch và các nhiệm vụ CCHC, SYT Đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none">- Rà soát, tổng hợp, báo cáo những vướng mắc trong việc triển khai thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị,- Báo cáo cụ thể các vấn đề còn thiếu thống nhất hoặc chưa rõ Chương trình, Kế hoạch và các lĩnh vực, nhiệm vụ cải cách hành chính. Các cơ quan, đơn vị có thể vào Website của Sở Y tế Khánh Hòa lấy nội dung (<i>Chương trình cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2011 – 2020 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2012 của UBND tỉnh ban hành</i>),- Đưa đề xuất, đề nghị nếu có,- Các cơ quan, đơn vị báo cáo về Sở Y tế trước ngày 22/7/2012 để Văn phòng Sở tổng hợp báo cáo.	
3	Công văn số: /SYT-VP, về việc tuyên truyền, tham gia cuộc thi “Chung	Thực hiện công văn số 319/UBND-KSTT ngày 19 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc tuyên truyền,	

	tay cải cách thủ tục hành chính”	tham gia cuộc thi “Chung tay cải cách thủ tục hành chính”, Phát động cuộc thi đến toàn thể cán bộ, công chức và yêu cầu các cơ quan, đơn vị tích cực hưởng ứng tham gia cuộc thi. Sở Y tế phổ biến nội dung và thể lệ thi “Chung tay cải cách thủ tục hành chính”	
4	Công văn số: /SYT-VP, về việc triển khai đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2012	Thực hiện công văn số 319/UBND-KSTT ngày 19 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc tuyên truyền, tham gia cuộc thi “Chung tay cải cách thủ tục hành chính”. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính hàng năm tại các cơ quan, đơn vị.	
5	Công văn số: /SYT-VP, về việc hướng dẫn xây dựng nội dung báo cáo CCHC định kỳ.	Triển khai công văn số 932/SNV-CCHC ngày 11 tháng 5 năm 2012 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng báo cáo cải cách hành chính định kỳ. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc xây dựng các nội dung báo cáo công tác CCHC định kỳ hàng năm.	
6	Công văn số: /SYT-VP, về việc hướng dẫn xây dựng nội dung Kế hoạch CCHC hàng năm.	Triển khai công văn số 1658/SNV-CCHC ngày 28 tháng 8 năm 2012 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) hàng năm, Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc xây dựng các nội dung báo cáo công tác CCHC định kỳ hàng năm.	
II	Năm 2013		
1	Các Quyết định: 1/ Quyết định 675/QĐ-SYT, ngày 03/9/2013 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo công tác CCHC của Sở Y tế Khánh Hòa; 2/ Quyết định 676/QĐ-SYT, ngày 03/9/2013 về việc phân công tổ chức,	Xây dựng hệ thống quản lý, chỉ đạo, điều hành công tác CCHC của ngành.	

	<p>cán bộ tham mưu, giúp việc về CCHC của Sở Y tế KH.</p> <p>3/ Quyết định 677/QĐ-SYT, ngày 03/9/2013 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo công tác CCHC của Sở Y tế KH.</p>		
2	<p>Công văn chỉ đạo số 2012/SYT-VP ngày 19/9/2013 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 12/9/2013 của Chủ tịch tỉnh Khánh Hòa.</p>	<p>Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức triển khai, thực hiện Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tập trung thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trọng tâm theo nội dung có liên quan đến cơ quan, đơn vị và đồng thời báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép trong báo cáo gửi về Sở Y tế theo định kỳ hàng quý, năm.</p>	
3	<p>Công văn số 322/SYT-VP, ngày 25/02/2013 về chấn chỉnh việc triển khai thực hiện công tác CCHC năm 2013 tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc.</p>	<p>Thực hiện sự chỉ đạo tại Thông báo số 49/TB-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về Kết luận Hội nghị tổng kết công tác cải cách hành chính năm 2012; triển khai Kế hoạch cải cách hành chính năm 2013 của tỉnh.</p> <p>Khắc phục triệt để những hạn chế, thiếu sót và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công tác cải cách hành chính của ngành Y tế, Sở Y tế yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc:</p> <p>Nâng cao trách nhiệm của Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, chỉ đạo quyết liệt việc triển khai thực hiện công tác CCHC tại đơn vị và xác định CCHC là nhiệm vụ chính trị trọng tâm hàng đầu của đơn vị.</p>	
4	<p>Công văn số 1295/SYT-VP, ngày 28/6/2013 về chấn chỉnh việc triển khai thực hiện công tác CCHC năm 2013 của các phòng chuyên môn Sở Y tế.</p>	<p>Thực hiện sự chỉ đạo tại Thông báo số 49/TB-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về Kết luận Hội nghị tổng kết công tác cải cách hành chính năm 2012; triển khai Kế hoạch cải cách hành chính năm 2013 của tỉnh.</p> <p>Khắc phục triệt để những hạn chế, thiếu sót và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công tác cải cách hành chính của ngành Y</p>	

		tế, yêu cầu lãnh đạo các phòng thuộc Sở triển khai thực hiện trong công tác tham mưu Lãnh đạo Sở việc thực hiện Chương trình CCHC năm 2013 trong phạm vi, lĩnh vực quản lý theo các nội dung quản lý của phòng	
5	Công văn số 1688/SYT-VP, ngày 09/8/2013 về chấn chỉnh việc triển khai thực hiện công tác CCHC 6 tháng cuối năm 2013 tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc.		
6	Công văn số: , về việc tham gia cuộc thi “Mô hình, sáng kiến cải cách hành chính của công chức, viên chức trẻ” năm 2013.	<p>Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Kế hoạch số 1547/KH-UBND ngày 28 tháng 03 năm 2013 về việc tổ chức cuộc thi “Mô hình, sáng kiến cải cách hành chính của công chức, viên chức trẻ” năm 2013.</p> <p>Sở Y tế phát động phong trào, đề nghị các đơn vị sáng kiến ý tưởng về mô hình, sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính của đơn vị để tham gia cuộc thi.</p>	
III	Năm 2014		
1	Các Quyết định: 1/ Quyết định số 764/QĐ-SYT, ngày 01/10/2014 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo CCHC của Sở Y tế. 2/ Quyết định số 765/QĐ-SYT, ngày 01/10/2014 về việc Ban Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo CCHC của Sở Y tế.		
2			
3	Công văn chỉ đạo khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác CCHC và tăng cường chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ	Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 263/UBND ngày 14 tháng 01 năm 2014 về việc khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác CCHC và tăng cường chỉ đạo thực hiện	

	CCHC.	<p>nhiệm vụ CCHC.</p> <p>Nhằm khắc phục triệt để những hạn chế, thiếu sót và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công tác cải cách hành chính của ngành Y tế, Sở Y tế yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện các nội dung CCHC.</p>	
4	Công văn 189/SYT-VP, ngày 11/02/2014 về việc phát huy kết quả cuộc thi “Mô hình, sáng kiến CCHC của công chức, viên chức trẻ tỉnh Khánh Hòa”.	<p>Chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục tạo phong trào thi đua tham gia cải cách hành chính mạnh mẽ trong đội ngũ đoàn viên thanh niên công chức, viên chức trẻ của ngành; triển khai một số công việc sau:</p> <p>1. Tiếp tục quán triệt, tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác CCHC theo tinh thần Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 12/9/2013 của UBND tỉnh về việc tập trung thực hiện các nhiệm vụ CCHC chính trọng tâm theo Chỉ thị số 07/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ;</p> <p>2. Nâng cao hiệu quả hoạt động chuyên môn, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quan tâm, hỗ trợ công chức, viên chức trẻ tiếp tục nghiên cứu, đăng ký dự thi “Mô hình, sáng kiến CCHC của công chức, viên chức trẻ tỉnh Khánh Hòa” được UBND tỉnh tổ chức 02 năm/01 lần.</p>	
5	Công văn số: 1166/SYT-VP, ngày 18/6/2014 về việc triển khai Quyết định số:1375/QĐ-UBND tỉnh Khánh Hòa	Triển khai thực hiện Quyết định 1375/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa Công bố Danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trực tuyến qua mạng Internet ở mức độ 3.	
IV	Năm 2015		
1	Công văn số: 209/SYT-VP, ngày 24/01/2015 về việc triển khai thực hiện công tác Cải cách hành chính năm 2015	Để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc, nhằm nâng cao tinh thần, thái độ và chất lượng công vụ; tạo chuyển biến tích cực, rõ nét trong thực thi công vụ và cung cấp dịch vụ y tế phục vụ nhân dân. Sở Y tế chỉ đạo triển khai thực hiện.	
2	Công văn số: 789, ngày 23/4/2015 về	Triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh	

	<p>việc công bố chỉ số mức độ hài lòng năm 2014 và khắc phục những hạn chế, thiếu sót và tăng cường chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ CCHC.</p>	<p>tại Thông báo số 95/TB-UBND, ngày 26 tháng 02 năm 2015, kết luận Hội nghị tổng kết công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2014; triển khai kế hoạch CCHC năm 2015 của tỉnh, Theo Công văn số 624/SNV-CCHC, ngày 20/4/2015 của Sở Nội vụ về việc công bố mức độ hài lòng năm 2014 và khắc phục những hạn chế.</p> <p>Nhằm khắc phục triệt để những hạn chế, thiếu sót; tăng cường chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ CCHC và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công tác CCHC của ngành Y tế, Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Truy cập vào mục CCHC Website Sở Y tế, tải kết quả công bố chỉ số mức độ hài lòng của đơn vị năm 2014. - Phân tích, đưa ra giải pháp để khắc phục những hạn chế thiếu sót và tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện; - Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác CCHC và giải pháp để khắc phục những hạn chế thiếu sót tại đơn vị. 	
--	--	---	--

Biểu số 3

NÂNG CAO NĂNG LỰC THAM MƯU, THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

STT	Nội dung nghiệp vụ	Hình thức thực hiện	Đối tượng	Số lượng/lượt
I	Năm 2011			
II	Năm 2012			
1	Quản lý và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh	(DA. ADB) tài trợ lớp Tập huấn	- Lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp	
III	Năm 2013			
	Tập huấn công tác CCHC & thảo luận về giải pháp công tác CCHC của ngành, CCHC trong khám chữa bệnh, năm 2013.	SYT chủ trì Tập huấn.	- 01 Lãnh đạo, Lãnh đạo phòng Kế hoạch tổng hợp, 01 cán bộ phụ trách CCHC của các cơ quan, đơn vị trực thuộc; - Lãnh đạo các phòng, Thanh tra Sở Y tế.	
	Toạ đàm & thảo luận về giải pháp công tác CCHC của ngành.	Hội thảo, do Lãnh đạo Sở Y tế chủ trì	- Lãnh đạo, 01 chuyên viên các phòng, Thanh tra Sở Y tế, - Lãnh đạo, 01 chuyên viên Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.	
	Tổ chức Hội thảo tại 06 đơn vị cơ sở điều trị về việc đánh giá hiệu quả thực hiện quy trình khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh trong	Thành lập Đoàn công tác: 01 lãnh đạo SYT, lãnh đạo 6 phòng thuộc SYT	- Lãnh đạo đơn vị, - lãnh đạo các phòng chức năng và các khoa của đơn vị	06 đơn vị
IV	Năm 2014			
	Toạ đàm & thảo luận về giải pháp công tác CCHC của ngành, năm 2014.	Hội thảo, do Lãnh đạo Sở Y tế chủ trì	- Lãnh đạo, 01 chuyên viên các phòng, Thanh tra Sở Y	

			<p>tế,</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo, 01 chuyên viên Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm. 	
	Tập huấn công tác CCHC & cách xây dựng Kế hoạch CCHC hàng năm và lập Dự trù kinh phí	SYT chủ trì Tập huấn.	<ul style="list-style-type: none"> - 01 Lãnh đạo, Lãnh đạo phòng TCKT, 01 cán bộ phụ trách CCHC của các cơ quan, đơn vị trực thuộc; - Lãnh đạo các phòng, Thanh tra Sở Y tế. 	
	Tham dự Tập huấn công tác CCHC & cách xây dựng Kế hoạch CCHC hàng năm và lập Dự trù kinh phí.	SNV chủ trì Tập huấn.		
	Tham dự Lớp tập huấn Quản lý & Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế.	DA. Quỹ toàn cầu hỗ trợ	<ul style="list-style-type: none"> - 04, lãnh đạo phòng thuộc SYT và 10 Lãnh đạo đơn vị trực thuộc - Tại tp.HCM 	
	04 lớp Tập huấn Quản lý & Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế.	DA. Quỹ toàn cầu hỗ trợ	<ul style="list-style-type: none"> - 01 Lãnh đạo, Lãnh đạo phòng TCKT, 01 cán bộ phụ trách CCHC của các cơ quan, đơn vị trực thuộc; - Lãnh đạo các phòng, Thanh tra Sở Y tế. 	
	02 Lớp Tập huấn CCHC trong quản lý Bệnh viện	DA. ADB tài trợ	<ul style="list-style-type: none"> - 01 Lãnh đạo, Lãnh đạo phòng Kế hoạch tổng hợp, 01 cán bộ phụ trách CCHC của các cơ quan, đơn vị trực 	

			thuộc; - Lãnh đạo các phòng, Thanh tra Sở Y tế.	
IV	Năm 2015			
1	Thảo luận về việc ứng dụng CNTT trong Quản lý và nâng cao chất lượng KCB	Hội thảo, do GD. SYT chủ trì	- 01 Lãnh đạo, Lãnh đạo phòng Kế hoạch tổng hợp, 01 cán bộ phụ trách CCHC, cán bộ CCTT của các cơ quan, đơn vị trực thuộc; - Lãnh đạo các phòng, Thanh tra Sở Y tế.	
2	Dự Tập huấn phối hợp Tập Đoàn Viettel triển khai thí điểm CCTT trong KCB và thanh toán BHYT.	- Tập huấn - Hội thảo	- Lãnh đạo Sở, lãnh đạo các phòng thuộc SYT và các đơn vị trực thuộc SYT có liên quan. - Lãnh đạo Chi nhánh Viettel Khánh Hòa.	

Tổng cộng (2011-2015): 21

Biểu số 4

TUYÊN TRUYỀN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

STT	Hình thức tuyên truyền	Số lượt/tin bài/lượt người tham dự (1)
I	<i>Năm 2012 đến 2015</i>	
1	Tuyên truyền trên website SYT Khánh Hòa	<i>Thường xuyên</i>
2	Tuyên truyền trực quan, tại Cơ quan Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc.	
3	Ngày pháp luật, được thực hiện tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc.	<i>Ngày đầu tháng</i>

Biểu số 5

KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

STT	Đối tượng được kiểm tra	Hình thức kiểm tra	Số lượng
I	Năm 2013		
	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc	- Kế hoạch Kiểm tra - QĐ.Thành lập Đoàn kiểm tra. - Biên bản kiểm tra. - BC sau kiểm tra. - CV chỉ đạo khắc phục, chấn chỉnh.	10 cơ quan, đơn vị.
II	Năm 2014		
	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc	- Kế hoạch Kiểm tra - QĐ.Thành lập Đoàn kiểm tra. - Biên bản kiểm tra. - BC sau kiểm tra. - CV chỉ đạo khắc phục, chấn chỉnh.	10 cơ quan, đơn vị.
III	Năm 2014		
	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc	- Kế hoạch Kiểm tra - QĐ.Thành lập Đoàn kiểm tra.	Chưa, tiến hành kiểm tra vào 01/7/2015

Biểu số 6

KINH PHÍ THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

STT	Nội dung nhiệm vụ	Kinh phí thực hiện	Ghi chú (*)
I	Năm 2011		
1	Sơ kết, tổng kết CCHC	-	
2	Tập huấn nghiệp vụ CCHC	-	
3	Tuyên truyền CCHC	-	
4	Khác...	-	
II	Năm 2013		
1	Thực hiện Đề án một cửa, một cửa liên thông theo hướng hiện đại	230.552.000	
2	...		
	TỔNG CỘNG		

Biểu số 7

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ HÀNH CHÍNH

Năm	Tổng số hồ sơ phải giải quyết				Số hồ sơ giải quyết xong					Hồ sơ chưa giải quyết xong		Trả kết quả	
	Tổng số	Nộp trực tiếp	Nộp qua đường bưu chính	Nộp trực tuyến qua Internet	Tổng số	Sớm hạn	Đúng hạn	Trễ hạn	Trả lại vì không đủ điều kiện	Còn hạn	Quá hạn	Trực tuyến qua mạng	Chuyển phát nhanh
Năm 2011	15263	15263	-	-	15094	14894	169	31	44	466	33	-	-
Năm 2012	15899	15899	-	-	15723	15515	175	33	46	485	34	-	-
Năm 2013	16562	16562	-	-	16379	16162	183	34	48	505	35	-	-
Năm 2014	17252	17252	-	-	17061	16835	190	36	50	527	38	-	-
Năm 2015 (*)	6679	6679	-	-	6350	6305	34	11	27	218	38	-	7
CỘNG	71656	71656	0	0	70607	69711	751	145	215	2201	178	0	7

THỰC HIỆN GỬI NHẬN VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

1. Số lượng văn bản điện tử đã nhận từ cơ quan khác: 169 trong đó:
 - Nhận văn bản điện tử kèm văn bản giấy: 72
 - Chỉ nhận văn bản điện tử: 97
2. Số văn bản điện tử đã phát hành: 50, trong đó:
 - Phát hành văn bản điện tử kèm văn bản giấy: 35
 - Chỉ phát hành văn bản điện tử: 15
3. Số văn bản chuyên xử lý trong nội bộ cơ quan dưới dạng điện tử, không thực hiện sao gửi (hoặc photocopy): 823
4. Điện tử hóa dưới hình thức khác (đăng tải thông báo mời họp, văn bản sao y trên website,...): 258
5. Chi phí giấy tờ, in ấn, photocopy tiết kiệm được: 1.420.000 đồng
6. Cước phí tiết kiệm được: 15.840.000 đồng
7. Tiền lương tiết kiệm được: 249.010.569 đồng
8. Thông tin khác: